TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** TỈNH ĐĂKLĂK Bản án số:24/2021/HS-ST Ngày 28-4-2021.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mạnh.

2. Ông Y Tha Mlô

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 03 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 04 năm 2021, đối với:

1. Bị cáo: **Trần Quang T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố 7, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ

Nghề nghiệp: Thợ hớt tóc; Trình độ học vấn: 10/12; Tôn giáo: Phật giáo; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T, sinh năm 1968 và con bà: Ngô Thị Thu h, sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Làm nông; Hiện ở tại tổ dân phố 3, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ.

Bị cáo có vợ là Trương Thị Mỹ T, sinh năm 2001, bị cáo có 01 con sinh năm 2019. Hiện trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/12/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tam giam tại Trại giam Công an tỉnh Đắk Lắk – *có mặt tại phiên tòa*.

2. Người bị hại:

- Ông Trịnh Văn N, sinh năm 1978 – *có đơn xin xét xử vắng mặt*

Địa chỉ: Số nhà 04, Y Ngông, xã C, huyện Č, tỉnh Đ.

- Ông Phạm Quang C, sinh năm 1971– *vắng mặt*

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện Č, tỉnh Đ.

- Ông Phạm Ngọc h, sinh năm 1988– *có đơn xin xét xử vắng mặt*

Địa chỉ: Số 02 Đinh Tiên Hoàng, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ.
- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1983– *vắng mặt*
Địa chỉ: Số 310, tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện Č, tỉnh Đ.
- Ông Võ Văn Q, sinh năm 1974. – *có đơn xin xét xử vắng mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn E, huyện Č, tỉnh Đ.
- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1966 – *vắng mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ
- Ông Nguyễn Phùng H, sinh năm 1967 – *có đơn xin xét xử vắng mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ.
- Bà Lương Thị H, sinh năm 1982– *vắng mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện Č, tỉnh Đ.
- Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1960 – *có đơn xin xét xử vắng mặt*
Địa chỉ: Số nhà 42, xã C, huyện Č, tỉnh Đ..
- Ông Phạm Tiến Đ, sinh năm 2003 – *có đơn xin xét xử vắng mặt*
Địa chỉ: Thôn 1, xã Cư Suê, huyện Č, tỉnh Đ..

3. người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Ông Phạm Trường L, sinh năm 1978 – *có đơn xin xét xử vắng mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ.
- Ông Trần Quang T, sinh năm 1995 – *vắng mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ
- Ông Vũ Công Hải N, sinh năm 1993 – *có mặt*
Địa chỉ: Số 100 lê lợi, Tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ.
- Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1968 – *có đơn xin xét xử vắng mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ.
- Ông Lê Đình K, sinh năm 1987 – *vắng mặt*
Địa chỉ: Thôn Tiến Phú, xã Q, huyện Č, tỉnh Đ..
- Bà Ngô Thị Thu H, sinh năm 1972 - *có mặt*
Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang T (*viết tắt là T*) là đối tượng nghiện ma túy, nên trong khoảng thời gian từ ngày 02/12/2020 đến ngày 15/12/2020 T đã thực hiện liên tiếp10 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyệnČư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, thì bị phát hiện xử lý, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 02/12/2020, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B1 - 080.88 đi dạo trên các tuyến đường trên địa bàn thị trấn Q, huyện Č tìm nhà nào để tài sản sơ hở thì đột nhập vào trộm cắp, khi đi qua nhà của anh Trịnh Văn N tại 04 Y N, xã Č, huyện Č, thấy không có ai ở nhà nên T đột nhập vào lấy trộm 01 lồng chim bằng khung gỗ đan song tre, hình hộp chữ nhật, có kích

thước (45 x 45 x 60)cm, bên trong lồng chim có nhốt 01 con chim Chào Mào. Sau đó, T vứt lồng chim trên đường còn con chim Chào Mào. T mang đến bán cho một người đàn ông tên T (*Không rõ nhân thân lai lịch*) được 400.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ĉư M'gar, kết luận 01 con chim Chào Mào, trị giá 400.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 04/12/2020, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B1 – 080.88 từ thị trấn Q, huyện Ĉ đến tổ dân phố Quyết T, thị trấn E, huyện Ĉ, quan sát phát hiện thấy nhà ông Phan Quang C không có ai ở nhà nên T trèo rào vào bên hông nhà lấy trộm được 03 con chim Khướu đang bị nhốt trong lồng. Sau đó, mang đến bán cho ông Nguyễn Hữu H, trú tại: tổ dân phố 2, thị trấn Q, huyện Ĉ, tỉnh Đ, được 1.400.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS,ngày 18/01/2021 và số: 20/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ĉư M'gar, kết luận 03 con chim Khướu, trị giá 2.900.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/12/2020, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B1 - 080.88 đi từ nhà ở tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện Ĉ, mục đích là tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Phạm Ngọc H tại 02 Đinh Tiên H, thị trấn Q, huyện Ĉ, phát hiện thấy nhà không có ai nên T đã trèo rào vào, đi đến hiên nhà, bắt trộm 04 con chim Chích Chèo Than đang được nhốt trong lồng, sau đó tiếp tục đem đến bán cho ông Nguyễn Hữu H được 1.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ĉư M'gar, kết luận 04 con chim Chích Chèo Than, trị giá 1.400.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 07/12/2020, T tiếp tục một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B1 - 080.88 đi trộm cắp tài sản khi đi đến nhà anh Nguyễn Thanh H tại 310, tổ dân phố Quyết T, thị trấn E, huyện Ĉ, thấy nhà không có ai nên T đã trèo rào vào đi đến hiên nhà bắt trộm 02 con chim Chào Mào đang được nhốt trong lồng đem đến bán anh Lê Đình K, trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Ĉ được 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, ngày03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ĉư M'gar, kết luận 02 con chim Chào Mào, trị giá 500.000 đồng.

Vụ thứ năm: Vào ngày 09/12/2020,T một mình điều kiển xe mô tô biển số 47B1 – 080.88 đi đến khu vực thị trấn E, huyện Ĉ thấy nhà anh Võ Văn Q tại tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn E, huyện Ĉ đóng cửa không có người ở nhà nên T đã lén lún đột nhập vào lấy trộm: 01 chiếc Laptop hiệu COMPAQ, màu đen; 01 Ipad, hiệu SamSung màu đen; 01 con chim cảnh thuộc loài chim Bồ Chao; 01 con chim cảnh thuộc loài chim Khướu, sau đó T mang chiếc Laptop đến cầm trừ nợ với giá 1.000.000 đồng cho anh Võ Công Hải N (*trú tại số nhà 100, đường Lê Lợi, tổ dân*

phố 4, thị trấn Q, huyện Č), 02 con chim T mang bán cho anh Lê Đình K được số tiền 600.000 đồng còn 01 chiếc máy tính bảng Ipad, T đã bán cho một người phụ nữ (*Không rõ nhân thân lai lịch*) được 300.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tàisản số 114/KL-HĐĐGTS, ngày 17/12/2020, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện Čư M'gar kết luận:

- 01 (một) chiếc Laptop màu đen, hiệu COMPAQ, số loại: Presario C700, trị giá: 1.000.000đồng;

- 01 Ipad hiệu Samsung màu đen trị giá 300.000 đồng; 01 con chim bồ chao, trị giá: 300.000 đồng;

- 01 con chim khướu, trị giá: 1.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 2.800.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Vào đêm ngày 10/12/2020, T điều khiển xe mô tô biển số47B1 – 080.88 từ thị trấn Q, huyện Č đến thị trấn E, huyện Č, khi đi đến tổ dân phố Quyết Thắng, thị trấn E, huyện Č,T phát hiện nhà ông Nguyễn Thanh H, đã đóng cửa đi ngủ nên T đã trèo rào vào đi đến hiên nhà, bắt trộm 01 con chim Khướu đang nhốt trong lồng. Sau đó, T đem con chim trộm cắp được bán cho anh Lê Đình K được 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS, ngày 18/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Čư M'gar, kết luận 01 con chim Khướu, trị giá 1.500.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/12/2020, T đi bộ từ nhà mình đến nhà ông Nguyễn Phùng H ở tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện Č. T phát hiện nhà ông Hóa đã đóng cửa đi ngủ nên T đã trèo rào vào, đi đến hên nhà lấy trộm 01 lồng chim hình trụ có đường kích 40cm, cao 60cm, có nhốt 01 con chim Chích Chòe Lửa bên trong. Trên đường đi về nhà, T đã vứt lồng chim. Đến sáng ngày 12/12/2020, T đem bán con chim cho anh Lê Đình K được 300.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Čư M'gar, kết luận 01 con chim Chích Chòe Lửa, trị giá 400.000 đồng.

Vụ thứ tám: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/12/2020, T điều khiển xe môtô biển số 47B1 – 080.88 từ thị trấn Q, huyện Čđến thị trấn E, huyện Č, khi đi đến tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn E, huyện Č, T phát hiện nhà bà Lương Thị H, không có ai ở nhà nên T đã trèo rào vào, phá cánh cửa T gió bên hông nhà rồi độtnhập vào bên trong lấy trộm được 01 tượng di lặc bằng đá, màu xanh lục, kích thước (*20 x 20 x 20*)cm. Sau đó đem bán cho một người đàn ông (*Không rõ nhân thânlai lịch*) ở khu công nghiệp Tân A, thành phố B được 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS, ngày03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Čư M'gar, kết luận 01 tượng di lặc bằng đá, kích thước 20 x 20 x 20)cm, trị giá 200.000 đồng.

Vụ thứ chín: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/12/2020, T điều khiển xe môtô biển số 47H1 - 389.87 từ thị trấn Q, huyện Č đến thôn 6, xã Cư S, huyện Č, T phát hiện nhà ông Nguyễn Hữu B không có ai ở nhà nên T trèo rào vào sân nhà, dùng kìm bọc cán bằng nhựa, màu xanh đỏ mang theo phá khóa cửa bên hông nhà rồi đột nhập vào trong nhà, lấy trộm được 03 con chim Chích Chòe Lửa, 01 con Chích Chòe Than, 01 con chim Khướu đều được nhốt trong lồng và 01 bộ đồ bằng đồng (*gồm 01 bình Hồ Lô bằng đồng, 02 con Cóc bằng đồng*). Sau khi lấy được tài sản, T đem 05 con chim trộm cắp được bán cho ông Nguyễn Hữu H ở tổ dân phố 2, thị trấn Q, huyện Č, tỉnh Đ được 1.100.000 đồng còn 01 bộ đồ bằng đồng (*gồm 01 bình Hồ Lô bằng đồng, 02 con Cóc bằng đồng*), T cất giấu ở dưới cống thoát nước gần nhà, sau đó T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL HĐĐGTS, ngày 18/01/2021 và số 20/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Čư M'gar, kết luận 03 con chim Chích Chòe Lửa, 01 con Chích Chòe Than, 01 con chim Khướu, trị giá 2.550.000 đồng.

Vụ thứ mười: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/12/2020, Trần Quang T điều khiển xe mô tô biển số 47H1-38987 đi tìm tài sản trộm cắp khi đi qua nhà anh Phạm Tiến Đ tại Thôn 1, xã C, huyện Č thấy nhà khóa cửa, không có người trông coi T trèo rào vào bên trong hiên nhà lấy trộm được 01 đôi giày bằng vải, màu đen, hiệu VANS; 01 đôi giày bằng vải, màu đen, trên giày có in dòng chữ U 9803 42 MADE IN ITALY; 01 đôi giày bằng vải, màu đen, trên giày có tem ghi dòng chữ VESSL mang ra ngoài tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Čư M'gar phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 18/01/2021của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Čư M'gar, kết luận 03 đôi giày vải nêu trên trị giá 150.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-KS, ngày 26 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "***Trộm cắp tài sản***", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (*BLHS*).

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giam, ngày 17/12/2020.

**** Về vật chứng của vụ án***:

Đối với 01 con chim khướu, lông màu xám hai bên má có lông màu trắng, đuôi dài; 01 Laptop màu đen, nhãn hiệu COMPAQ, số loại: Presario C700, 01 con chim Bồ chao, lông đầu màu trắng, 01 con chim Khướu, lông màu nâu xám, hai bên má có lông màu trắng; 01 con chim Khướu, lông màu nâu xám, đuôi đã rụng hết lông hai bên má lông màu trắng; 01 con chim Khướu lông màu xám hai bên má có lông màu trắng, 01 con chim Chích Chòe Lửa; 01 con chim Chích Chòe Than; 01 bộ đồ bằng đồng và 02

con Cóc bằng đồng; 01 đôi giày vải, màu đen, hiệu VANS; 01 đôi giày vải, màu đen có dòng chữ U 9803 42MADEIN ITALY; 01 đôi giày vải màu đen trên dày có dòng chữ VESSL. Quá trình điều tra xác định tài sản của các anh Nguyễn Thanh H, Võ Văn Q, Phan Quang C, Nguyễn Hữu B và Phạm Tiến Đ. Ngày 04/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M'gar ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H1 - 389.87, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Phạm Trường L và ông L đã cho con trai là Phạm Trường C mượn làm phương tiện đi lại. Ngày 15/12/2020 anh Cảnh cho bị cáo T mượn.Việc bị can T sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông Liễu và anh Cảnh không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Chiếc xe mô tô biển số 47B1 - 080.88, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Quang T, anh T mua lại của chị Phan Thị Thúy H (*chưa sang tên đổi chủ*); Tháng 12 năm 2020 anh Cảnh cho bị cáo T mượn. Việc bị cáo T sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội anh T không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T và không thu giữ chiếc xe mô tô trên.

Đối với chiếc kìm bằng kim loại dài 16cm, cán bọc nhựa màu xanh đỏ là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Ngô Thị Thu H (*là mẹ đẻ của bị cáo T*) đã tự nguyện bồi thường cho anh Trịnh Văn N số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Ngọc H, số tiền 3.500.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Phùng H, số tiền 520.000 đồng; bồi thường cho bà Lương Thị H số tiền 500.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Hữu B số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Quang C, số tiền 1.000.000 đồng. Các bị hại anh H, anh H, anh Đ, anh Q, anh C, anh N, anh H, anh H, chị H và anh B đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Ông Hiệu và anh Nam cũng không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường về dân sự, nên cần chấp nhận.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định

của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, khung hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/12/2020 đến ngày 15/12/2020, bị cáo T đã một mình thực hiện liện tiếp 10 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Ču M'gar. Trong đó 02 vụ trị giá tài sản trên 2.000.000 đồng, 08 vụ trị giá tài sản dưới hai triệu đồng của các anh, chị Trịnh Văn N, Phan Quang C, Phạm Ngọc H, Nguyễn Thanh H,Võ Văn Q, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phùng H, Lương Thị H, Nguyễn Hữu B và Phạm Tiến Đ thì bị phát hiện xử lý. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 13.100.000 đồng.

**** Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:***

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

.....

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phải nhận thức được rằng, tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật quan tâm và bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật tài sản của người khác đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ vụ lợi, chỉ trong một thời gian ngắn bị cáo T đã thực hiện liên tiếp 10 vụ trộm cắp tài sản, với số tiền chiếm đoạt là 13.100.000 đồng, cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình..

Xét về nhân thân, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình khắc phúc hậu quả và được những người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước. Tuy nhiên chỉ trong thời gian ngắn (*từ ngày 02/12/2020 đến ngày 15/12/2020*) bị cáo đã thực hiện liên tiếp 10 vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 02

vụ giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng, cho nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng cho bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] **Các biện pháp tư pháp:**

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 con chim khướu, lông màu xám hai bên má có lông màu trắng, đuôi dài; 01 Laptop màu đen, nhãn hiệu COMPAQ, số loại: Presario C700, 01 con chim Bồ chao, lông đầu màu trắng, 01 con chim Khướu, lông màu nâu xám, hai bên má có lông màu trắng; 01 con chim Khướu, lông màu nâu xám, đuôi đã rụng hết lông hai bên má lông màu trắng; 01 con chim Khướu lông màu xám hai bên má có lông màu trắng, 01 con chim Chích Chòe Lửa; 01 con chim Chích Chòe Than; 01 bộ đồ bằng đồng và 02 con Cóc bằng đồng; 01 đôi giày vải, màu đen, hiệu VANS; 01 đôi giày vải, màu đen có dòng chữ U 9803 42MADEIN ITALY; 01 đôi giày vải màu đen trên dày có dòng chữ VESSL. Quá trình điều tra xác định đây tài sản hợp pháp của các anh Nguyễn Thanh H, Võ Văn Q, Phan Quang C, Phan Quang C và Phạm Tiến Đ. Vì vậy ngày 04/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M'gar ra Quyết định trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47H1 - 389.87, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của ông Phạm Trường Liễu, cho con trai là Phạm Trường Cảnh mượn làm phương tiện đi lại. Ngày 15/12/2020, anh Cảnh cho bị cáo T mượn. Việc bị cáo T sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông Liễu và anh Cảnh không biết nên cơ quan điều tra trả lại chiếc xe nói trên cùng giấy đăng ký xe cho ông Liễu là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với Chiếc xe mô tô biển số 47B1 - 080.88, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này là của anh Trần Quang Tđã mua lại của chị Phan Thị Thúy H(chưa sang tên đổi chủ). Tháng 12 năm 2020 anh Tcho bị cáo T mượn. Việc bị cáo T sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội anh Tkhông biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Tvà không thu giữ chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

Đối với chiếc kìm bằng kim loại dài 16cm, cán bọc nhựa màu xanh đỏ là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho anh Trịnh Văn N số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Ngọc H, số tiền 3.500.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Phùng H, số tiền 520.000 đồng; bồi thường cho anh bà Lương Thị Hsố tiền 500.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Bsố tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Quang C, số tiền 1.000.000 đồng và được những người này làm đơn bãi nại xin giảm nhẽ hình

phạt cho bị cáo T và không có yêu cầu gì thêm về dân sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Nguyễn Hữu H và anh Võ Công Hải Ncũng không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường về dân sự. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Trong vụ án này; đối với cho anh Võ Công Hải Nam là người đã lấy nợ 01 chiếc Laptop của T để trừ nợ số tiền 1.000.000 đồng; ông Nguyễn Hữu H và anh Lê Đình K, là những người mua các con chim Khướu, Bồ chao Chào mào, Chích chòe của bị cáo T nhưng không biết những tài sản này do bị cáo T trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã mua 01 tượng ông di lặc của T, tại khu công nghiệp T, thành phố B; người đàn ông tên T đã mua 01 con chim Chào Mào, tại đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thị trấn Q, huyện Čvà người phụ nữ đã mua 01 cái Ipad, hiệu Samsung, tại khu vực chợ thị trấn Q, huyện Č. Hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Čư M'gar tiếp tục lập kế hoạch điều tra xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, Ngày 17/12/2020, Công an huyện Čư M'gar đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

[5] **Về án phí**: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**** Vì các lẽ trên:***

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Quang T phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang T: **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam, ngày 17/12/2020.

**** Về xử lý vật chứng*:** Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận ngày 04/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Čư M'gar trả lại 01 con chim khướu, lông màu xám hai bên má có lông màu trắng, đuôi dài; 01 Laptop màu đen, nhãn hiệu COMPAQ, số loại: Presario C700, 01 con chim Bồ chao, lông đầu màu trắng, 01 con chim Khướu, lông màu nâu xám, hai bên má có lông màu trắng; 01 con chim Khướu, lông màu nâu xám, đuôi đã rụng hết lông hai bên má lông màu trắng; 01 con chim Khướu lông màu xám hai bên má có lông màu trắng, 01 con chim Chích Chòe Lửa; 01 con chim Chích Chòe Than; 01 bộ đồ bằng đồng và 02 con Cóc bằng đồng; 01 đôi giày vải, màu đen, hiệu VANS; 01 đôi giày vải, màu đen có dòng chữ U 9803 42MADEIN ITALY; 01 đôi giày vải màu đen trên dày có dòng chữ

VESSL cho các chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thanh H, Võ Văn Q, Phan Quang C, Nguyễn Hữu B và Phạm Tiến Đ.

Chấp nhận ngày 04/02/2021 cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 47H1 - 389.87 + giấy đăng ký xe cho ông Phạm Trường Liễu và trả lại chiếc xe mô tô biển số 47B1 - 080.88 anh Trần Quang T là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 16cm, cán bọc nhựa màu xanh đỏ là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội .

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Cư M'gar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar)

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590; 591; 601 Bộ luật dân sự

Ghi nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Trịnh Văn N số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Ngọc H, số tiền 3.500.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Phùng H số tiền 520.000 đồng; bồi thường cho anh bà Lương Thị Hsố tiền 500.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Hữu B số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Quang C, số tiền 1.000.000 đồng.

Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn H và anh Võ Công Hải N không yêu cầu bị cáo Trần Quang T phải bồi thường về dân sự.

**** Về án phí hình sự sơ thẩm:*** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc nim yết bản án hợp lệ.

*** *Nơi nhận:***
- *VKS tỉnh; TA tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp Đắk Lắk;*
- *VKS huyện CưM'gar;*
- *CA huyện CưM'gar;*
- *T.H.A dân sự; T.H.A hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Người liên quan;*
- *Lưu hồ sơ; lưu VP.*
- *Vụ Giám đốc kiểm tra I – TANDTC;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Cảnh